TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ TỈNH HÀ TĨNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HSST

Ngày: 23/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Văn Lâm

Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tùng Long; Ông Nguyễn Khắc Diện.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thủy.

Đại diện VKSND huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà:

Ông Lê Trọng Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 29/2018/QĐXXHS-ST ngày 26/12/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐST-HS ngày 08/01/2019 đối với bị cáo:

Trần Thị H - Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 10/03/1958 tại T, huyện L, tỉnh H1.

Nơi cư trú: Thôn L1, xã T, huyện L, tỉnh H1.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 3/7; Tôn giáo: Thiên chúa giáo.

Con ông: Trần Thái T - (Đã chết) và bà Phạm Thị L2- (Đã chết)

Chồng: Nguyễn Văn H3 (Đã chết)

Con: có 08 con, con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2018 đến ngày 30/10/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

- Anh Trần Công H3 - Sinh năm: 1983 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn X1, xã T1, huyện L, tỉnh H1.

- Anh Nguyễn Văn L2 - Sinh năm: 1982 (Có mặt);

- Chị Trần Thị D - Sinh năm: 1986 (Có mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn L3, xã T, huyện L, tỉnh H1.

- Cháu Nguyễn Thị Trà M - Sinh năm 2003 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn L1, xã T, huyện L, tỉnh H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng từ năm 2012 đến năm 2013, chồng của Trần Thị H là ông Nguyễn Văn H2 đưa 03(ba) bì thuốc nổ về cất giấu ở dưới gầm giường trong phòng ngủ của vợ chồng. khi ông H2 đưa 03 (ba) bì thuốc nổ về cất giấu, H có hỏi đó là cái gì thì ông H2 nói đó là thuốc nổ. Sau khi ông Nguyễn Văn H2 mất năm 2016, số thuốc nổ này vẫn được cất giấu trong phòng ngủ của H.

Theo dư luận, Trần Công H2 (Trú tại T1-L - H1) biết được Trần Thị H có thuốc nổ để bán nên khoảng 9h30’ ngày 10/8/2018, Trần Công H2 đi xe máy đến nhà Trần Thị H tại thôn L1, xã T, huyện L, tỉnh H1để hỏi mua thuốc nổ, khi đến nơi Trần Công H2 đứng ngoài cổng nhà H và hỏi: “Đây có phải nhà ông H2 không?”, H từ trong nhà đi ra và trả lời: “Phải, chú hỏi cái gì đó?”. H2 hỏi: “Có thuốc nổ không bán cho một ít”, Trần Thị H trả lời trả lời: “Có”, sau đó H2 đi vào trong nhà, Trần Thị H mở khóa cửa phòng ngủ tầng một đi vào mở một trong ba bì thuốc nổ được cất dưới gầm giường lấy khoảng 0,7kg (không phẩy bảy kilogam) thuốc nổ dạng cục, màu nâu xám bỏ vào một túi nilon màu đen đưa ra bán cho Trần Công H2, H2 trả cho H 750.000đ (Bảy trăm năm mười ngàn đồng) rồi mang thuốc nổ đi về, khi đến đường tỉnh lộ 9 (đoạn qua xã T1, huyện L, tỉnh H1) thì bị lực lượng Công an huyện Lộc Hà tuần tra phát hiện, bắt giữ. Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Hà thu giữ thêm 09kg (chín kilogam) thuốc nổ dạng thỏi hình trụ; 45,5kg (Bốn mươi lăm phẩy năm kilogam) thuốc nổ dạng bột và dạng cục; 37 (ba mươi bảy) kíp nổ điện; 142 (Một trăm bốn mươi hai) kíp nổ đốt và 15,5m (mười lăm phẩy năm mét) dây cháy chậm. Trong số vật liệu nổ trên, Trần Thị H tự nguyện giao nộp 38kg

(Ba mươi tám kilogam) thuốc nổ dạng cục, màu nâu xám đựng trong 03(ba) bì xác rắn và 40 (bốn mươi) kíp nổ. Số vật liệu nổ thu giữ, Trần Thị H khai nhận cất giấu để bán kiếm lời.

- Vật chứng thu giữ:

+ 48 (Bốn mươi tám) thỏi thuốc nổ, hình trụ, đường kính 3.2cm, kích thước dài ngắn khác nhau, có khối lượng 09(chín) kg;

+ 46,2 (Bốn mươi sáu phẩy hai) thuốc nổ dạng cục và dạng bột;+ 01(Một) đoạn dậy cháy chậm dài 15,5m.

+ 37 kíp nổ điện;

+ 142 kíp nổ đốt.

+ Số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng)

- Tại kết luận giám định số 100/GĐP-PC54, ngày 13/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:

+ 40 thỏi hình trụ dài 25cm, đường kính 3,2cm được bọc bằng giấy màu nâu, trên giấy bọc có dòng chữ AD1.Ø3200g.21, phía trong đựng chất bột màu trắng ngà và 08 thỏi hình trụ, đường kính 3,2cm, kích thước dài ngắn khác nhau, bên trong chứa chất bột màu nâu (ký hiệu M1) gửi giám định là thuốc nổ Amonit, có thành phần chính là TNT (Trinitro Tolien), NH_4 NO_3 (Amoni Nitrat) và bộ gỗ (C) thường dùng trong công nghiệp, khai khoáng có khối lượng 9kg, vẫn còn sử dụng được;

+ Chất rắn dạng bột và cục màu nâu đựng trong 01 túi bóng màu đen (ký hiệu M2.1) gửi giám định, là thuốc nổ TNT, có khối lượng 6,4kg, vẫn còn sử dụng được;

+ Chất rắn dạng bột và cục màu nâu đựng trong 01 túi bóng màu vàng (ký hiệu M2.2) gửi giám định là thuốc nổ TNT, có khối lượng 0,8kg, vẫn còn sử dụng được;

+ Chất rắn dạng bột và cục màu vàng đựng trong 01 túi bóng màu đen (ký hiệu M2.3) gửi giám định là thuốc nổ, có thành phần chính là TNT có khối lượng 0,3kg, vẫn sử dụng được;

+ Chất rắn dạng cục màu nâu đựng trong 01 bì xác rắn màu vàng (ký hiệu M3.1) gửi giám định là thuốc nổ có thành phần chính là TNT và bột nhôm (A1) có khối lượng 18,5kg, đây là loại thuốc nổ mạnh, thường dùng trong quân sự, vẫn còn sử dụng được;

+ Chất rắn dạng cục màu nâu đựng trong 01 bì xác rắn màu đỏ (ký hiệu M3.2) gửi giám định là thuốc nổ có thành phần chính là TNT và bột nhôm, có khối lượng 9,7kg, thường dùng trong quân sự, vẫn còn sử dụng được;

+ Chất rắn dạng cục màu nâu đựng trong 01 bì xác rắn màu vàng (ký hiệuM3.3) gửi giám định là thuốc nổ, có thành phần chính là TNT và bột nhôm, có khối lượng 9,8kg, đây là loại thuốc nổ mạnh, thường dùng trong quân sự, vẫn còn sử dụng được;

+ 01 đoạn dây vỏ màu đen (ký hiệu M4) gửi giám định là dây cháy chậm, có kích thước dài 15,5 m, đường kính 0,6cm, vẫn còn sử dụng được;

+ 37 ống kim loại hình trụ màu trắng, một đầu có gắn 02 sợi dây điện màu xanh, đường kính 0,7cm , chiều dài mỗi ống 4,7cm (kí hiệu M5.1) là kíp nổ điện;

+ 142 ống kim loại hình trụ màu trắng, đường kính 0,7cm chiều dài mỗi ống 3,9cm (ký hiệu M5.2) là kíp nổ đốt;

+ Chất rắn dạng cụ màu nâu đựng trong 01 túi bóng màu đen (ký hiệu N1) gửi giám định có khối lượng: 0,7kg là thuốc nổ, có thành phần chính là TNT và bột nhôm, đây là loại thuốc nổ mạnh, thường dùng trong quân sự, vẫn còn sử dụng được.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKSP1 ngày 20/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Thị H về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ" theo điểm a khoản 3 điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi của bị cáo Trần Thị H có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Thị H về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 08 (Tám) năm 6 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2018 đến ngày 30/8/2018.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Thị H: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; bị cáo rất ăn năn, hối cải; bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội, bị cáo xin hứa từ nay về sau sẽ tự rèn luyện bản thân, không vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về Nội dung vụ án: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị H trước phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ do cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh thu thập trong quá trình khởi tố, điều tra vụ án. Do đó HĐXX đã có đủ chứng cứ để kết luận:

Vào khoảng 9h30’ ngày 10/8/2018, Trần Công H2 đến nhà Trần Thị H ở thôn L1, xã T, huyện L, tỉnh H1mua 0,7kg thuốc nổ về để đánh bắt cá hết 750.000đ. Mua thuốc nổ xong, đang trên đường về nhà thì Trần Công H2 bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ.

Trong cùng ngày 10/8/2018, quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của H, Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà đã thu giữ 55,2kg thuốc nổ, 179 kíp nổ và 15,5m dây cháy chậm. Trần Thị H khai nhận số thuốc nổ, kíp nổ và dây cháy chậm của H cất giấu trong nhà để bán.

Hành vi của bị cáo Trần Thị H đã phạm vào tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 305 BLHS.

Bị cáo Trần Thị H đã tàng trữ 55,2kg thuốc nổ, 179 kíp nổ và 15,5m dây cháy chậm và bán cho Trần Công H 0,7 kg thuốc nổ. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị H là “Thuốc nổ các loại từ 30kg đến dưới 100kg”, đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 điều 305 BLHS.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo điểm a khoản 3 điều 305 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng chính sách Pháp luật.

Điểm a khoản 3 điều 305 BLHS quy định: “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Thuốc nổ các loại từ 30kg đến dưới 100kg;

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, thể hiện ở chỗ: Trong thời gian qua tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Lộc Hà diễn ra khá phức tạp. Đặc biệt các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng có chiều hướng gia tăng. Các cơ quan Nhà

nước và chính quyền địa phương đã tăng cường kiểm soát và tuyên truyền cho quần chúng nhân dân nhưng tình trạng tội phạm vẫn không thuyên giảm.

Đối với Trần Thị H là một công dân có đầy đủ nhận thức về pháp luật, đáng lẽ bị cáo phải nhận thức được vai trò, trách nhiệm của mình đối với gia đình và cộng đồng xã hội. Nhưng vì mục đích vụ lợi nên bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ". Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, thể hiện coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây bất bình và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì bị Trần Thị H phạm tội không thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điều 52 BLHS.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì bị cáo Trần Thị H được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS: Hiện nay bị cáo Trần Thị H tuổi đã cao, sức khỏe yếu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo đang bị bệnh tiểu đường, huyết áp cao và đang phải nuôi một người con bị bệnh tim. Đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS cần áp dụng cho bị cáo.

Xét về nhân thân thì bị cáo Trần Thị H có nhân thân tốt, trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Sau khi xem xét đánh giá hành vi, hậu quả, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và tính chất nghiêm trọng của vụ án, HĐXX áp dụng điểm a khoản 3 điều 305; khoản 2 điều 51 BLHS để xử phạt bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo rèn luyện bản thân có ý thức tôn trọng pháp luật, trở thành công dân lương thiện, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Tội phạm tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ là loại tội phạm có động cơ về kinh tế, do đó HĐXX áp dụng khoản 5 điều 305 BLHS xử phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Sau khi Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh lấy mẫu giám định, số vật chứng còn lại:

+ 8.720 g thuốc nổ dạng thỏi, và 46.060g thuốc nổ dạng cục, dạng bột. Tổng khối lượng thuốc nổ là 54.780g (Năm mươi tư nghìn bảy trăm tám mươi gam);

+ 15,4m (Mười lăm phẩy bốn mét) dây cháy chậm màu đen.

+ 35 kíp nổ điện và 139 kíp nổ đốt.

HĐXX xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, do đó áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS, tuyên tịch thu, giao cho Cơ quan Quân sự huyện Lộc Hà xử lý;

+ Số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng). HĐXX xét thấy đây là tiền bạc do phạm tội mà có, do đó áp dụng điểm b khoản 1 điều 47 BLHS và điểm b khoản 2 điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị H phạm tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ".

Áp dụng điểm a khoản 3 điều 305; khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Thị H: 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2018 đến ngày 30/10/2018.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 điều 305; khoản 2, 3 điều 35 BLHS:

Xử phạt bị cáo Trần Thị H số tiền: 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Về vật chứng vụ án:

- Áp dụng điểm b khoản 1 điều 47 BLHS và điểm b khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

- Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu, giao cho Cơ quan Quân sự huyện Lộc Hà xử lý:

+ 8.720 g thuốc nổ dạng thỏi, và 46.060g thuốc nổ dạng cục, dạng bột. Tổng khối lượng thuốc nổ là 54.780g (Năm mươi tư nghìn bảy trăm tám mươi gam);

+ 15,4m (Mười lăm phẩy bốn mét) dây cháy chậm màu đen.

+ 35 kíp nổ điện và 139 kíp nổ đốt.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng bút lục 202c tại hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH và danh mục mức án phí, lệ phí toà án ban hành kèm theo, xử buộc: Bị cáo Trần Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

NƠI NHẬN:
- TAND Cấp cao;
- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh;
- Công an huyện Lộc Hà (2 bản);
- VKSND huyện Lộc Hà (2 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Thạch Kim;
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu văn phòng.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Lâm